TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** --------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★-------- M9a
Số: 265/2018/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 22 tháng 10 năm 2018***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 394/2018/TLST - HNGĐ ngày 04/10/2018 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị TRẦN THỊ THÙY L - sinh năm 1987**

HKTT và nơi cư trú: P1719 CT1C phường T - quận N - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh LƯU TUẤN H - sinh năm 1984**

HKTT và nơi cư trú: T3 khu B cụm 591 xã L - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/10/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thùy L và anh Lưu Tuấn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Trần Thị Thùy L và anh Lưu Tuấn H có 01 con chung là Lưu Trần Khánh L - sinh ngày 15/11/2013. Chị L và anh H thống nhất thoả thuận giao cháu

Khánh L cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Khánh L mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu đồng) kể từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Khánh L trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị L và anh H không có, không đề nghị xem xét nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: chị Trần Thị Thùy L tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 8273 ngày 04/10/2018). Chị L đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
Thẩm phán
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;